

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành “Quy chế ngoại ngữ tiếng Anh  
đối với các chương trình đào tạo đại học và sau đại học không chuyên tiếng Anh”**

**GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Nghị định số: 07/2001/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2001 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia do Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo Quyết định số: 16/2001/QĐ-TTg ngày 12 tháng 02 năm 2001;

Theo đề nghị của ông Trưởng Ban Đại học và Sau đại học,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế ngoại ngữ tiếng Anh đối với các chương trình đào tạo đại học và sau đại học không chuyên tiếng Anh”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quy chế ban hành kèm theo Quyết định này thay thế các quy định do ĐHQG-HCM ban hành trước đây trái với các quy định của Quy chế này.

**Điều 3.** Lộ trình thực hiện

Thủ trưởng cơ sở đào tạo có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế như sau:

a. Ban hành văn bản quy định tại khoản 1 Điều 16 của Quy chế này, gửi về ĐHQG-HCM trước 15/6/2011.

b. Triển khai áp dụng các quy định của Quy chế này đối với các chương trình đào tạo liên quan muộn nhất từ khóa tuyển sinh năm 2013 trở đi.

**Điều 4.** Chánh văn phòng, Trưởng các ban và đơn vị chức năng, Thủ trưởng các cơ sở đào tạo được giao nhiệm vụ thực hiện các chương trình đào tạo liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;

- Lưu: VT, ĐH&SDH.



**GIÁM ĐỐC**

**Phan Thanh Bình**

**QUY CHẾ**  
**NGOẠI NGỮ TIẾNG ANH**  
**ĐỐI VỚI CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC VÀ SAU ĐẠI HỌC**  
**KHÔNG CHUYÊN TIẾNG ANH**

(Ban hành kèm theo quyết định số 51/QĐ-ĐHQG-ĐH&SDH  
ngày 25 tháng 01 năm 2011 của Giám đốc ĐHQG-HCM)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về ngoại ngữ tiếng Anh đối với các chương trình đào tạo (CTĐT) đại học và sau đại học không chuyên tiếng Anh, sử dụng ngoại ngữ tiếng Anh, bao gồm: sử dụng khung tham chiếu trình độ ngoại ngữ chung châu Âu; văn bằng, chứng chỉ đánh giá và công nhận trình độ tiếng Anh của người học; chuẩn trình độ ngoại ngữ tiếng Anh đối với người học.
2. Quy chế này áp dụng đối với trường đại học, viện nghiên cứu khoa học, khoa, đơn vị chuyên môn trực thuộc ĐHQG-HCM (sau đây gọi chung là cơ sở đào tạo) được giao nhiệm vụ thực hiện CTĐT quy định tại khoản 1 điều này.
3. Những quy định chi tiết về ngoại ngữ tiếng Anh không đề cập trong Quy chế này do Thủ trưởng cơ sở đào tạo quyết định.

**Điều 2. Ngoại ngữ tiếng Anh**

1. Đối với CTĐT trình độ đại học không chuyên tiếng Anh, sử dụng ngoại ngữ tiếng Anh: Trình độ ngoại ngữ tiếng Anh là yêu cầu đối với người học khi tốt nghiệp và cơ sở đào tạo có trách nhiệm đảm bảo tổ chức giảng dạy theo yêu cầu của CTĐT liên quan. Trường hợp không tổ chức giảng dạy ngoại ngữ tiếng Anh, cơ sở đào tạo phải có hợp đồng liên kết với cơ sở đào tạo khác, hoặc các đơn vị, tổ chức khảo thí hoặc đào tạo tiếng Anh để đảm bảo việc giảng dạy và đánh giá trình độ tiếng Anh của người học theo quy định của Quy chế này.



2. Đối với CTĐT trình độ thạc sĩ, trình độ tiến sĩ không chuyên tiếng Anh, sử dụng ngoại ngữ tiếng Anh: Trình độ ngoại ngữ tiếng Anh là yêu cầu đối với người trúng tuyển đào tạo để có khả năng tham khảo tài liệu, tham gia hoạt động chuyên môn phục vụ học tập, nghiên cứu khoa học, thực hiện đề tài luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ theo quy định của CTĐT liên quan.

## **Chương II**

### **SỬ DỤNG KHUNG THAM CHIẾU TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ CHUNG CHÂU ÂU**

#### **Điều 3. Sử dụng Khung tham chiếu trình độ ngoại ngữ chung Châu Âu**

Khung tham chiếu trình độ ngoại ngữ chung Châu Âu (Common European Framework of Reference for Languages, gọi tắt là CEFR), hệ thống mô tả các mức và cấp độ trình độ ngoại ngữ có thể đạt được của người học từ lúc mới bắt đầu đến khi đạt được trình độ gần tương đương với người bản ngữ, bao gồm 3 mức và 6 cấp độ (Phụ lục I), được sử dụng làm cơ sở để đánh giá và công nhận trình độ tiếng Anh của người học.

#### **Điều 4. Cấp độ CEFR chi tiết**

Để sử dụng CEFR như quy định tại Điều 3, các cấp độ CEFR C2, C1, B2, B1 và A2 được quy định phân thành các cấp độ CEFR chi tiết như sau (Phụ lục III):

1. Cấp độ C2 được phân thành 2 cấp độ chi tiết: C2.2, C2.1.
2. Cấp độ C1 được phân thành 3 cấp độ chi tiết: C1.3, C1.2, C1.1.
3. Cấp độ B2 được phân thành 3 cấp độ chi tiết: B2.3, B2.2, B2.1.
4. Cấp độ B1 được phân thành 3 cấp độ chi tiết: B1.3, B1.2, B1.1.
5. Cấp độ A2 được phân thành 2 cấp độ chi tiết: A2.2, A2.1.

#### **Điều 5. Khung chuẩn đánh giá và công nhận trình độ tiếng Anh của người học**

Trình độ tiếng Anh của người học được xác lập theo Cấp độ CEFR chi tiết và phải đáp ứng bốn kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết (Phụ lục II).

## **Chương III**

### **VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN TRÌNH ĐỘ TIẾNG ANH CỦA NGƯỜI HỌC**

#### **Điều 6. Văn bằng công nhận trình độ tiếng Anh**

Văn bằng được sử dụng để công nhận trình độ tiếng Anh của người học đủ điều kiện tốt nghiệp CTĐT trình độ đại học, đủ điều kiện để trúng tuyển CTĐT trình độ thạc sĩ, trình độ tiến sĩ bao gồm: